

Bản án số: 03/2024/HS-PT

Ngày: 25 – 01 – 2024

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẠC LIÊU

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông **Trần Minh Tấn**

Các Thẩm phán: Bà **Nguyễn Thị Thu Hương**

Ông **Trần Minh Tân**

- Thư ký phiên tòa: Ông **Nguyễn Văn Phái** - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bạc Liêu tham gia phiên tòa: Bà **Triệu Ngọc Nhi** - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 01 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 131/2023/TLPT-HS ngày 22 tháng 12 năm 2023 đối với bị cáo Nguyễn Trọng N do có kháng cáo của bị cáo Nguyễn Trọng N đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 35/2023/HS-ST ngày 17 tháng 11 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Phước Long, tỉnh Bạc Liêu.

- Bị cáo có kháng cáo: **Nguyễn Trọng N** (*Tên gọi khác: Nguyễn Hoàng T*), sinh năm 1994 tại Hậu Giang.

Nơi cư trú: ấp T, xã T, huyện P, tỉnh Hậu Giang; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn V và bà Nguyễn Thị N1; tiền án, tiền sự: không; bị bắt truy nã ngày 15 tháng 7 năm 2023. (*Có mặt*)

Ngoài ra vụ án còn có bị hại không kháng cáo, không liên quan đến kháng cáo nên Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo là người làm thuê tại trại tôm giống Ngọc T1 thuộc ấp B, xã V, huyện P, tỉnh Bạc Liêu (do anh T2 và chị M làm chủ) nên vào khoảng 07 giờ ngày 21 tháng 02 năm 2019, chị M giao cho bị cáo xe mô tô, nhãn hiệu HONDA Wave @, biển số 94B1-190.92 để chở 150.000 con tôm giống giao cho anh Lưu Văn N2 tại ấp K (C), xã N, huyện H, tỉnh Bạc Liêu và giao bị cáo thu tiền tôm giống là 3.150.000đ.

Trên đường về bị cáo nảy sinh ý định chiếm đoạt chiếc xe mô tô và số tiền bán tôm giống chỉ xài cá nhân nên bị cáo không điều khiển xe chạy về trại tôm giống mà điều khiển xe bỏ trốn lên Thành phố Hồ Chí Minh và bán chiếc xe mô tô trên cho một người đàn ông ở Thành phố Hồ Chí Minh (không rõ lai lịch và địa chỉ) giá là 2.000.000đ.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số: 36/BKL-HĐĐGTS ngày 17 tháng 5 năm 2019 của Hội đồng định giá tài sản huyện P kết luận như sau: 01 xe mô tô, nhãn hiệu HONDA, loại Wave @, màu sơn: Trắng – Bạc – Đen, biển số 94B1-190.92, tại thời điểm ngày 21/02/2019 có giá trị là 9.649.600đ.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 35/2023/HS-ST ngày 17 tháng 11 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Phước Long, tỉnh Bạc Liêu, đã quyết định:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Trọng N phạm tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”.
2. Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 175; điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.
3. Xử phạt bị cáo Nguyễn Trọng N 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù được tính kể từ ngày 15 tháng 7 năm 2023.

Ngoài ra, Bản án sơ thẩm còn tuyên về trách nhiệm dân sự, án phí và quyền kháng cáo.

Sau khi xét xử sơ thẩm, vào ngày 29 tháng 11 năm 2023 bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bạc Liêu phát biểu quan điểm giải quyết vụ án như sau: mức hình phạt mà bản án sơ thẩm đã tuyên đối với bị cáo là phù hợp, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo; tại phiên tòa bị cáo không có cung cấp tình tiết giảm nhẹ mới nên đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo và giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm.

- Bị cáo không có ý kiến tranh luận và giữ nguyên kháng cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo thừa nhận: vào ngày 21 tháng 02 năm 2019, sau khi giao tôm giống cho khách và thu số tiền 3.150.000đ thì bị cáo nảy sinh ý định chiếm đoạt xe và tiền nên bị cáo không điều khiển xe chạy về trại tôm giống mà điều khiển xe bỏ trốn lên Thành phố Hồ Chí Minh và bán chiếc xe mô tô để lấy tiền chi xài cá nhân. Tổng số tiền mà bị cáo chiếm đoạt là 12.799.600đ. Cho nên, cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 175 của Bộ luật Hình sự là phù hợp với quy định của pháp luật.

[2] Khi quyết định hình phạt đối với bị cáo, cấp sơ thẩm đã cân nhắc tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân bị cáo, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, do bị cáo mới phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải.

[3] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo không có cung cấp tình tiết giảm nhẹ mới và với số tiền bị cáo chiếm đoạt thì việc cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo 09 tháng tù là đã xem xét đầy đủ các căn cứ khi quyết định hình phạt nên Hội đồng xét xử không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

[4] Quan điểm của Kiểm sát viên đề nghị không chấp nhận kháng cáo của bị cáo và giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm là phù hợp nên được Hội đồng xét xử ghi nhận.

[5] Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm là 200.000đ.

[6] Các phần quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Khoản 2 Điều 136; điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự;
- Điểm a khoản 1 Điều 175; điểm i, s khoản 1 Điều 51; đoạn 3 khoản 1 Điều 38 của Bộ luật Hình sự;
- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo **Nguyễn Trọng N.**
2. Giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 35/2023/HS-ST ngày 17 tháng 11 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Phước Long, tỉnh Bạc Liêu.
3. Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Trọng N** phạm tội “**Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản**”.
4. Xử phạt bị cáo **Nguyễn Trọng N 09 (chín) tháng tù**. Thời hạn tù được tính kể từ ngày 15 tháng 7 năm 2023.
5. Buộc bị cáo nộp án phí hình sự phúc thẩm là 200.000đ.
6. Các phần Quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Gửi Viện kiểm sát cùng cấp;
- Gửi Cơ quan THA hình sự có thẩm quyền;
- Gửi CQĐT, VKS, TA xét xử sơ thẩm;
- Gửi nơi đang giam giữ bị cáo (nếu có);
- Gửi người kháng cáo;
- Gửi người có liên quan đến kháng cáo hoặc kháng nghị (nếu có);
- Gửi Cơ quan THA dân sự có thẩm quyền (nếu có);

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- Lưu hồ sơ vụ án.

Trần Minh Tấn